TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **37**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 905/2022/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1982; ĐKHKTT: Chung cư CSBVN, phường HC, quận HĐ, thành phố HN.

- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1974; ĐKHKTT: Chung cư CSBVN, phường HC, quận HĐ, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn T1 cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2.

Về con chung: Chị T, anh T1 xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Hồng N, sinh ngày 18/5/2016. Con chung sức khỏe tốt, phát triển bình thường. Anh chị thống nhất khi ly hôn giao cho anh T1 là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung Nguyễn Hồng N kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hồng N là 2.000.000 đồng/ tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác.

Chị T có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị T, anh T1 xác nhận không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh chị thống nhất thỏa thuận chị T sẽ nộp toàn bộ lệ phí việc xin ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh, chị xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Hồng N, sinh ngày 18/5/2016. Anh chị thỏa thuận giao con chung cho anh T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/ tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (chị được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0010832 ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh